

DANH TỪ CHỈ THỜI GIAN-MÙA

TRONG CA TỪ TRINH CÔNG SƠN

TS TRẦN KIM PHƯỢNG
THS PHAN NGỌC ÁNH
(Đại học Sư phạm Hà Nội)

*Sống trên đời sống cần có một tấm lòng
Để làm gì, em biết không?
Để gió cuốn đi...*

(Để gió cuốn đi - Trịnh Công Sơn)

Đã 10 năm trôi qua kể từ khi Trịnh Công Sơn trở về cát bụi. Nhưng những nhạc phẩm ông để lại cho đời, người ta vẫn còn hát mãi. Những lời ca thật vô tư như một cuộc đời chỉ biết cho đi, chỉ biết dâng hiến mà không cần nhận lại. Người ta đã ca ngợi quá nhiều về Trịnh, đặc biệt dưới góc độ âm nhạc. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ muốn một lần nữa khẳng định giá trị của những tác phẩm của ông, dưới góc độ *ngữ pháp tiếng Việt* - điều chưa ai làm - và cũng chỉ một mảng rất nhỏ:

BẢNG 1. CÁC TIÊU LOẠI DANH TỪ TRONG CA TỪ TRINH CÔNG SƠN

STT	Danh từ	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Danh từ chỉ thời gian	763	19.6
2	Danh từ chỉ không gian, nơi chốn	589	15.1
3	Danh từ chỉ sự vật, hiện tượng trong tự nhiên	664	17.04
4	Danh từ chỉ người nói chung	118	3.02
5	Danh từ chỉ bộ phận cơ thể người	383	9.83
6	Danh từ chỉ trạng thái tâm lí, tình cảm	265	6.8
7	Danh từ chỉ trạng thái sinh lí của con người	132	3.38
8	Danh từ chỉ đồ vật	196	5.03
9	Danh từ chỉ động, thực vật	260	6.67
10	Danh từ chỉ màu sắc, mùi vị, âm thanh	151	3.87
11	Danh từ trừu tượng	215	5.51
12	Danh từ chỉ số lần của hoạt động, sự việc	157	4.03
Tổng		3895	100

Các danh từ xuất hiện trong ca khúc Trịnh Công Sơn bao gồm nhiều phạm trù khác nhau. Trong đó, phạm trù chỉ *thời gian* chiếm số lượng lớn nhất (19.6%), tiếp đó là

danh từ chỉ thời gian - mùa; biết đâu công hiến được gì cho những nghiên cứu về người nhạc sĩ tài hoa này.

1. Danh từ chỉ thời gian trong ca từ Trịnh Công Sơn

Qua khảo sát 127 ca khúc của Trịnh Công Sơn (in trong tập *Những bài ca không năm tháng*), chúng tôi nhận thấy trong thể giới ngôn từ mà Trịnh Công Sơn sử dụng, ba từ loại thực từ cơ bản xuất hiện với tần số chênh lệch khá lớn: danh từ 58,8%, động từ 25,1%, tính từ 16,1%. Riêng về danh từ, có thể thấy số lượng các nhóm danh từ xuất hiện khá phong phú. Cụ thể như sau:

phạm trù *sự vật, hiện tượng* trong tự nhiên (17.04%) rồi đến *không gian, nơi chốn* (15.1%). Thấp nhất là nhóm danh từ *chỉ người nói chung* và danh từ *chỉ số lần của*

hoạt động, sự việc. Rõ ràng là trong cái thế giới của vô vàn các sự vật, hiện tượng này, Trịnh Công Sơn có những quan tâm rất riêng về thời gian (*sáng, trưa, chiều, ngày, tháng, xuân, hạ, thu, đông...*), về không gian (*trời, núi, đồi, vực, cuối đèo, rừng xa, lũng sâu, phố,...*), về các sự vật, hiện tượng tự nhiên (*gió, mưa, nắng, mây, sông, nước, mặt trời, mặt trăng, sỏi đá, hạt bụi...*). Âm ảnh thời gian là một âm ảnh có thật trong nhạc Trịnh, nó bắt nguồn từ khát khao sống và khát khao đốt cháy mình của ông.

2. Danh từ chỉ thời gian-mùa trong ca từ Trịnh Công Sơn

Thời gian là một hình thức tồn tại cơ bản của vật chất, mang tính đơn chiều, tính vĩnh cửu và tính khách quan. Không ai có thể níu giữ thời gian, bắt nó trôi nhanh hay chảy chậm. Tuy nhiên, cái đại lượng vật chất **không ngừng biến đổi, diễn ra một chiều, một đi không trở lại** ấy lại có thể bất biến, đa chiều trong cảm nhận riêng của người nghệ sĩ. Trong nghệ thuật, thời gian có thể rong ruổi tới lui tùy theo ý muốn của người sáng tạo. Nhìn vào thế giới rất riêng của Trịnh Công Sơn, ta thấy bóng dáng thời gian tràn ngập và âm ảnh. Chúng tôi sắp xếp và quy về ba loại cơ bản là *thời gian thiên văn, thời gian mùa - thời tiết, thời gian quá khứ - hiện tại - tương lai*. Quá trình khảo sát đưa đến kết quả sau:

BẢNG 2. DANH TỪ CHỈ THỜI GIAN TRONG CA TỪ TRỊNH CÔNG SƠN

STT	Danh từ chỉ thời gian	Số lượng	Tỉ lệ (%)
I	Thời gian thiên văn	511	66.8
1	<i>Ngày - tháng - năm</i>	234	30.7
2	<i>Sáng - trưa - chiều - tối - đêm</i>	260	33.9
3	<i>Giờ - phút - giây</i>	17	2.2
II	Thời gian mùa - thời tiết	141	18.4
III	Thời gian quá khứ - hiện tại - tương lai	113	14.8
Tổng		765	100

Như vậy, nhóm danh từ chỉ thời gian *thiên văn* chiếm số lượng lớn nhất, sau đó đến thời gian *mùa - thời tiết* và cuối cùng là thời gian *quá khứ - hiện tại - tương lai*. Kết quả khảo sát đã nói lên rằng với Trịnh Công Sơn, từng tháng, từng ngày, từng giờ, từng phút, từng giây, từng buổi sáng, trưa, chiều, đêm đều là những bước nhịp thời gian đang gõ đều trên đường đời. Nó không chỉ là một đại lượng vật chất mà nó còn trở thành một nỗi ám ảnh bàng bạc khắp các bài hát của ông. Cảm giác rằng ông đang níu giữ thời gian, sợ thời gian vụt mất. Với Trịnh, thời gian sống ở cõi nhân gian này chưa bao giờ là đủ.

Để chỉ *thời gian - mùa*, Trịnh Công Sơn sử dụng các danh từ: *mùa xuân, hạ, mùa hạ, mùa thu, thu, đầu thu, cuối thu, mùa đông, cuối đông, bốn mùa, xuân thì, mùa gió, mùa nắng, mùa mưa, mùa cốm xanh,...* Kết quả như sau:

BẢNG 3. DANH TỪ CHỈ THỜI GIAN - MÙA

STT	Thời gian mùa	Số lượng	Tỉ lệ
I	Mùa thiên văn	129	91.5
1	Mùa xuân	32	22.7
2	Mùa hạ	10	7.1
3	Mùa thu	63	44.7
4	Mùa đông	24	17
II	Mùa thời tiết	8	5.7
1	Mùa nắng	4	2.8
2	Mùa gió	1	0.7
3	Mùa mưa	3	2.1
III	Mùa gắn với đặc trưng hiện tượng	4	2.8
1	Mùa lá xanh	2	1.4
2	Mùa cốm xanh	1	0.7
3	Mùa hoa sữa	1	0.7
Tổng		141	100

Mùa là một danh từ được dùng với nghĩa từ vựng là *những phần của năm* được phân chia theo những tiêu chí khác nhau: *thiên văn, thời tiết, thời vụ nông nghiệp, đặc trưng hiện tượng,...* Nhìn chung, nó phân chia theo thứ tự vận hành của trời đất. Còn các nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ thì thường tính sự vận hành của thời gian và tâm hồn con người

qua sự đổi thay của sự vật và hiện tượng. Trong ca từ Trịnh Công Sơn, cảm thức về mùa xuất hiện không nhiều nhưng nó đầy ám ảnh.

Bốn mùa đều xuất hiện trong những ca khúc của người nhạc sĩ họ Trịnh. Nhưng chiếm số lượng nhiều nhất là mùa thu (44.7%), rồi đến mùa xuân (22.7%), mùa đông (17%) và xuất hiện với tần số ít ỏi nhất là mùa hạ (7.1%). Cả bốn mùa đều được tác giả khắc hoạ trong sự biến chuyển không ngừng của tạo vật:

Bốn mùa thay lá thay hoa thay mãi đời ta
(Gọi tên bốn mùa)

Cả bốn mùa trong tâm thức của Trịnh Công Sơn đều trôi qua chóng vánh:

Rồi mùa xuân không về

Mùa thu cũng ra đi

Mùa đông vội vội

Mùa hạ khói mây (Gọi tên bốn mùa)

Xuân là mùa đầu tiên khởi đầu cho một năm mới với những mầm non, búp nõn tràn đầy nhựa sống. Xuân tượng trưng cho sự sống, cho tuổi trẻ, cho khao khát vươn lên của muôn loài. Nhưng *xuân* trong ca từ Trịnh Công Sơn lại không mang nghĩa như người ta vẫn thường thấy. Xuân của Trịnh là mùa của những dự cảm tàn phai. Xuân của Trịnh là *mùa thu* của đất trời:

Mùa xuân quá vội

Mười năm tắm gội

Giật mình ôi chiếc lá thu phai (Chiếc lá thu phai)

Mùa xuân chỉ như chiếc bóng lướt qua đời người, nhìn lại thì “đời đã xanh rêu”.

Mùa xuân bước chân người rất nhẹ

Mùa xuân đã qua bao giờ

(Đêm thấy ta là thác đổ)

Không chỉ mùa xuân mới mang ý niệm tàn phai. Mùa thu, mùa xuất hiện nhiều nhất trong ca từ Trịnh Công Sơn, cũng nhuốm đầy màu sắc của sự phai tàn, héo úa:

Nhìn những mùa thu đi

Em nghe sầu lên trong nắng

Và lá rụng ngoài sân

Nghe tên mình vào quên lãng

*Nghe tháng ngày chết trong **thu vàng**...*

*Đã mấy lần **thu sang***

Công viên chiều qua rất ngắn

Chuyện chúng mình ngày xưa

*Anh ghi bằng nhiều **thu vắng***

*Đến **thu** này thì mộng nhạt phai*

(Nhìn những mùa thu đi)

Quên lãng, chết, rất ngắn, nhạt phai, đó là những cảm nhận đầy xót xa của Trịnh Công Sơn về bước đi hờ hững của thời gian. Mùa thu như trôi xa và vượt mất khỏi vòng tay của con người.

Tuổi nào nhìn lá vàng úa chiều nay (Còn tuổi nào cho em)

*Mùa **thu** úa trên môi* (Thương một người)

Người xưa có câu “thời gian như bóng câu qua cửa sổ” để nói về sự hối thúc, chóng phai của thời gian. Nhưng với Trịnh Công Sơn, có tác giả cho rằng, thời gian còn gấp gáp hơn cả tiếng ngựa phi:

Mùa xuân quá vội

(Chiếc lá thu phai)

Vừa tàn mùa xuân rồi tàn mùa hạ

*Một ngày **đầu thu** nghe chân ngựa về chốn xa* (Một cõi đi về)

Quá khứ - hiện tại - tương lai là dòng chảy vô tận không có chiều ngược lại của thời gian. Khảo sát ca từ Trịnh Công Sơn, ta thấy, với kiểu thời gian này, Trịnh Công Sơn có nét gì đó giống với thi sĩ Xuân Diệu: luôn tiếc nuối quá khứ, gấp gáp với hiện tại và ngóng vọng về tương lai dù ông biết rõ tương lai là một *đường không bến bờ*. Tương lai có thể là điệu kèn *ai buốt trong tôi*, điệu kèn của khúc ca cuối cùng trong cuộc đời con người. Người ta thường bắt gặp ở Trịnh Công Sơn hình ảnh quá khứ là những kỉ niệm đẹp:

Mười năm xưa đứng bên bờ dậu

Đường xanh hoa muối bay rì rào/ Có người lòng như khăn mới thêu

(Có một dòng sông đã qua đời)

Còn hiện tại thì mang *chiếc bóng trăm năm*. Sống ở hiện tại nhưng Trịnh Công Sơn luôn nhìn thấy một tương lai chia lìa, nhìn thấy trước cuộc ra đi của chính mình. Vì thế, ông luôn sống gấp gáp, vội vã, lúc nào cũng lo sắp xếp hành trang cho cuộc lên đường của mình:

Về thu xếp lại

Ngày trong nếp ngày

Vội vàng thêm những lúc yêu người

(Chiếc lá thu phai)

Thời gian trong các ca khúc của Trịnh Công Sơn còn có một điểm hết sức đặc biệt là thường được khắc họa theo ấn tượng sâu lắng trong cách cảm nhận rất riêng của ông. Đó là những khoảng thời gian vừa cụ thể vừa khó nắm bắt như: *tuổi đá buồn, tuổi buồn, tuổi thần tiên, phút ăn năn, lúc thở than, thuở Bóng là người, tuổi trời hư vô, ngày thần tiên,....* Nó khiến cho người đọc, người nghe được thả hồn theo những trầm tư của nhạc sĩ và buông lòng theo những suy tư của chính mình.

Những khảo sát trên đây cho thấy Trịnh Công Sơn là người có ý thức về thời gian và cảm nhận thời gian ở mọi chiều kích: ngắn ngủi thì đo bằng *phút, giây*; vừa thì có *ngày, mùa*; mà lớn hơn thì có *năm tháng, đời người*, rồi *thế kỉ* hay *ngàn thu, thiên thu*. Thời gian là một phương tiện để tác giả bộc lộ cảm xúc. Ứng với mỗi khoảnh khắc là một tâm trạng của người nghệ sĩ: lúc thì lạc quan, háo hức (*Hoa xuân ca, Quỳnh hương*); khi thì trầm tư, hoài vọng (*Diễm xưa, Tuổi đá buồn...*); cũng có khi lại ngậm ngùi, trăn trở (*Tình xa, Ru ta ngậm ngùi, Đêm thấy ta là thác đổ*). Nhưng tất cả mọi cung bậc cảm xúc của Trịnh Công Sơn đều trong sáng, tự nhiên, thể hiện qua một lớp từ ngữ gần gũi vốn được sử dụng rất rộng rãi cả trong giao tiếp lẫn sáng tạo nghệ thuật. Khi tiếp xúc với ca từ trong nhạc phẩm của ông, tất cả chúng ta đều phải thừa nhận rằng khi đi vào tác phẩm, từ ngữ của Trịnh Công Sơn là một sự sáng tạo. Điều đó thể hiện trước hết trong việc lựa

chọn từ ngữ: khi nào thì dùng từ ngữ chỉ thời gian khoảnh khắc, khi nào dùng từ ngữ chỉ thời gian mùa, khi nào dùng từ ngữ chỉ thời gian theo ấn tượng. Đặc biệt, với những danh từ chỉ thời gian theo ấn tượng, ở Trịnh Công Sơn, các đặc trưng luôn được thể hiện thông qua hoán dụ và ẩn dụ: *mùa cây trái, tuổi thần tiên, mùa xanh lá, phút ăn năn,...* Không những thế, ông còn luôn đặt thời gian trong sự đối sánh, đối sánh giữa thời gian quá khứ với hiện tại: *ngày xưa - ngày nay, xuân thì - trăm năm, ngàn xưa - bây giờ, đêm qua - thiên thu, năm xưa - nay, trăm năm - một ngày, một ngàn năm trước - một ngàn năm nữa, ...*

Từ những phân tích trên, người đọc tưởng như có mâu thuẫn trong tư tưởng của Trịnh Công Sơn. Nhưng nếu xét một cách hệ thống, ta sẽ thấy ở đây có một quá trình đã được Trịnh Công Sơn che giấu rất kín đáo, đó là *quá trình ngộ ra lẽ chân như vô thường của cuộc đời*. Một quá trình mà không phải ai trong cuộc đời này cũng có thể trải nghiệm. Với Trịnh, cuộc đời lúc nào cũng ở thời khắc của chiều tàn, của đêm đen, bởi ông luôn nhìn thấy sự vận động, biến chuyển của tạo hoá: nụ hoa vừa nở nhưng đã nhìn thấy phai tàn; nụ hôn lần đầu mà đã linh cảm đến lần cuối; con người đang sống mà đã nghe thấy tiếng kèn giục giã ra đi... và cuộc đời lúc nào cũng ở khúc quanh cuối cùng. Điều đó làm cho những buổi chiều hay đêm tối của ông buồn và tối tăm; những mùa xuân, mùa thu, mùa đông của ông héo úa, phai tàn, mùa hạ thì mờ mờ nhân ảnh như khói như mây; còn nhân vật trữ tình của ông thường tiều tuỵ quá khứ, gấp gáp với hiện tại và ngóng vọng về tương lai... Nhưng cũng chính việc hiểu rõ bước đi của thời gian và cuộc đời như vậy mà Trịnh Công Sơn hướng tới cái khát khao sống vô tận của mình bởi ông yêu tha thiết cuộc đời này: Yêu cuộc đời bằng nỗi lòng của *một tên tuyệt vọng*. Chính vì thế, người ta cũng đã bắt gặp những hình ảnh thật đẹp trong *đêm* của Trịnh Công Sơn:

Ôi tóc em dài **đêm** thân thoai

(Gọi tên bốn mùa)

Rồi từ đó loài sâu nửa **đêm** quên đi ưu
phiền

Để người về hát **đêm** hồng/ Địa đàng còn
in dấu chân bước quên

(**Dấu chân địa đàng**)

Cho **đêm** mở hội âm thầm

(Cúi xuống thật gần)

Trong tất cả những danh từ chỉ thời gian
vừa phân tích ở trên, chúng tôi đặc biệt chú ý
đến một danh từ: *tuổi trời*. Người ta thường
nói thời gian sống của đời người là *tuổi đời*,
còn Trịnh Công Sơn lại gọi nó là *tuổi trời*:

Em xin *tuổi* nào/ Còn **tuổi trời** hư vô

(Còn *tuổi* nào cho em)

Nghe xót xa hẳn trên **tuổi trời**

(Gọi tên bốn mùa)

Và với cách nói như thế, Trịnh Công Sơn
cho rằng *tuổi* của con người là *tuổi trời* cho
và gắn với trời, cái hữu hạn của đời người
được gắn với cái vô hạn của trời đất. Ý thức
sâu sắc về sự đối nghịch giữa cái hữu hạn và
cái vô hạn này, ý thức thấm thía rằng đời
người là ngắn ngủi, Trịnh Công Sơn đã cho
con người đối chọi lại bằng cách cầm nắm
thời gian, vĩnh cửu hoá thời gian và ban cấp
sự tái sinh cho thời gian hữu hạn của kiếp
người để tạo nên đặc tính vô hạn và vô tận
của dòng sinh mệnh. Chịu ảnh hưởng của
triết lý Phật giáo, đặc biệt là quan niệm về sự
luân hồi, Trịnh Công Sơn đã nhiều lần nói
đến thời gian luân hồi:

Ta thấy em trong **tiền kiếp** với *cộng buồn*
cổ khô

(Rừng xưa đã khép)

Những ngày ngồi rũ tóc âm u

Nghe **tiền thân** về chào tiếng lạ

(Cổ xót xa đưa)

Tuy nhiên, thời gian đời người không chỉ
dừng lại ở thời gian luân hồi như trong kinh
Phật. Khi Trịnh Công Sơn viết *Có những
nghìn năm* xưa hoá thân em *bây giờ* (Em đến
từ nghìn xưa) thì ý niệm thời gian không còn
là luân hồi nữa mà là một thứ thời gian tích

lũy, dồn nén và được thể hiện trong một lát
cắt mà ta gọi là thời gian đồng hiện. Đối chọi
với sự hữu hạn của đời người, Trịnh Công
Sơn còn đưa thời gian trở thành một đại
lượng mang tính vô hạn:

Ru mãi **ngàn năm**

Từng ngón xuân nồng

Bàn tay em nắm ngón

Anh ru **ngàn năm**

Giận hờn sẽ quên

*Dáng em trôi dài trôi mãi trôi trên **ngàn
năm***

(Ru em từng ngón xuân nồng)

Như vậy, với nhóm danh từ chỉ thời gian
nói chung, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã cho
thấy ông là người có ý thức sâu sắc về thời
gian, luôn hết mình níu giữ nó. Và thời gian -
mùa như là một phương tiện, một yếu tố
không thể thiếu trong sáng tạo nghệ thuật vì
chỉ thông qua nó, tác giả mới có thể bộc lộ
hết những cảm xúc cũng như những quan
niệm thẩm mỹ của mình.

Mười năm đã trôi qua, mười năm Trịnh
Công Sơn rời **cõi tạm** để trở về cõi vĩnh
hằng. Quả thực, chúng tôi không muốn nói
đến con số thời gian, bởi sự tồn tại của ông
trong lòng người yêu nhạc Việt Nam là mãi
mãi.

Tài liệu tham khảo

1. Dương Viết Á (2005), *Ca từ trong âm nhạc Việt Nam*, NXB Viện Âm nhạc, HN.
2. Nguyễn Thị Bích Hạnh (2008), *Hệ thống biểu tượng trong ca từ Trịnh Công Sơn*, Luận văn thạc sĩ khoa học Ngữ văn, Trường ĐHSP HN.
3. Ban Mai (2008), *Trịnh Công Sơn - Vết chân đã tràng*, NXB Lao động, Trung tâm văn hóa và ngôn ngữ Đông Tây, HN.
4. Phan Ngọc Ánh (2010), *Ca từ Trịnh Công Sơn dưới góc độ ngữ pháp tiếng Việt*, Luận văn thạc sĩ khoa học Ngữ văn, Trường ĐHSP HN.

TƯ LIỆU KHẢO SÁT: 127 ca khúc được in
trong tập “*Những bài ca không năm tháng*” của
Nhà xuất bản Âm nhạc, Hà Nội, 1998.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 03-03-2011)